

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

- 1 Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HỒN QUẢN
2 Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn Tân Khai, huyện Hồn Quan, tỉnh Bình Phước
3 Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Thứ 2 - thứ 6 (sáng 07h00 đến 11h00, chiều 13h00 đến 17h00), thứ 7, CN (trực theo lịch trực hàng tháng)
4 Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề / Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I. TRUNG TÂM Y TẾ							
1	Dương Minh Cường	000095/BP-CCHN	Kiểm bệnh, chữa bệnh đa khoa. Bổ sung thêm Chuyên khoa Nội khoa	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Người chịu trách nhiệm chuyên môn chính, Phó Giám đốc phụ trách TYT. Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt, thực hiện khám, chữa bệnh cơ bản về chuyên khoa Ngoại tổng quát và Nội soi Tai Mũi Họng chân đoán		
2	Nguyễn Hữu Long	000096/BP-CCHN	Kiểm bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Phó Giám đốc, hỗ trợ khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt, thực hiện kỹ thuật chụp và đọc X-quang cơ bản		
3	Nguyễn Xuân Nam	0002087/BP-CCHN	Kiểm bệnh, chữa bệnh đa khoa. Bổ sung thêm Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Phụ trách khoa: Bác sĩ siêu âm khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh. Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt, thực hiện khám, chữa bệnh cơ bản về chuyên khoa Tai mũi họng; thực hiện các kỹ thuật siêu âm tổng quát		
4	Nguyễn Thị Thu Hồng	000323/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	CNHS - Phụ trách phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe-CSSKSS		
5	Phan Tân Dũng	000143/BP-CCHN	Kiểm bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Bác sĩ khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt, thực hiện các kỹ thuật siêu âm		
6	Phạm Văn Mạnh	003406/BP-CCHN	Kiểm bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Phụ trách khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt, thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa Nhi		
7	Trần Thị Ngọc Phức	001173/BP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn vẽ xét nghiệm	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm - CDHA		
8	Lê Thị Hồng	0002839/BP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Hình ảnh y học	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm - CDHA		
9	Trịnh Văn Vững	000028/BP-GPHN	Y khoa	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Bác sĩ khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc		



10	Nguyễn Văn Minh	0002806/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ khoa KSBT	
11	Lê Thị Duyên	000134/BP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh.	
12	Nguyễn Lâm Hải	000461/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Bác sĩ Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt	
13	Phạm Thị Thủy	000473/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng khoa Cấp cứu - HSTC và Chống độc	
14	Trần Thị Ấn	001191/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Bổ sung thêm Chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Trưởng khoa Ngoại - CSSKSS và Phụ sản, khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt	
15	Phạm Thị Mai Phương	000179/BP-GPHN	Hô sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Hô sinh khoa Ngoại - CSSKSS và Phụ sản	
16	Phạm Thị Liên	0002881/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Cử nhân hộ sinh khoa Ngoại - CSSKSS và Phụ sản	
17	Nguyễn Thị Hai	000674/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Cử nhân điều dưỡng Sản phụ khoa, khoa Ngoại - CSSKSS và Phụ sản	
18	Nguyễn Văn Sơ	003397/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, bổ sung thực hiện các kỹ thuật vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Bác sĩ khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt, thực hiện các kỹ thuật vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	
19	Lã Thị Thu	003407/BP-CCHN	Chuyên khoa Nhân khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt, thực hiện khám, chữa bệnh về chuyên khoa mắt	
20	Mai Thành Long	000463/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Phó trưởng khoa Khám bệnh; khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt, thực hiện các kỹ thuật siêu âm	
21	Vương Minh Tâm	0002128/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Bổ sung thêm Chuyên khoa Da Liễu	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Trưởng khoa Nội, khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt.	

22	Dinh Thi Phuong Dung	0003217/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Bổ sung thêm Chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Trưởng khoa Khám bệnh, khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt		
23	Nguyễn Tiến Dũng	0003408/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Bổ sung thêm Chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Bác sĩ khoa Nội, khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt		
24	Trần Đình Trọng	0003398/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hàng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Trưởng khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng, khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt, khám bệnh, chữa bệnh cơ bản về chuyên khoa Tâm Thần		
25	Bùi Văn Sơn	0000510/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Bác sĩ khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc		
26	Đoàn Xuân Khoa	0000588/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hàng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		
27	Nguyễn Thị Hậu	0002090/BP-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	KTV khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		
28	Kiều Tùng Minh	0000587/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hàng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		
29	Nguyễn Thị Hồng	0004102/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng khoa Nội		
30	Lưu Thị Hạnh	0000477/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng khoa Nội		
31	Nguyễn Thị Hồng	0000113/BP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng tương khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc		
32	Trần Thị Tuyết Nhi	0000474/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc		
33	Huyền Thị Thu Trâm	000042/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Hộ sinh viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		

34	Vũ Thị Phương Thảo	002703/BP-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	KTV khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	
35	Phạm Thị Kiều Xuân	4322/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Bác sĩ YHCT, phó trưởng khoa YHCT - PHCN	
36	Hoàng Ngọc Đức	000480/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	
37	Trần Thị Hồng Nhung	4623/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt	
38	Trịnh Văn Tuấn	4508/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc	
39	Lý Thị Phương Anh	000479/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng khoa Cấp cứu - HSTC và Chống độc	
40	Nguyễn Thị Minh	0004073/BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Cử nhân hộ sinh phòng Điều dưỡng, trực khoa Nội	
41	Nguyễn Văn Sơn	4605/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt	
42	Lê Anh Tuấn	4860/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Trưởng phòng KHNV, Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt	
43	Mai Thanh Cường	4951/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Phó khoa Nội, Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt	
44	Trần Thị Thu Diễm	002804/BP-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Nhân viên phòng Kế hoạch nghiệp vụ: kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	
45	Đoàn Thị Loan	5334/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng khoa Nội	

46	Bui Thai Binh	5338/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc			
47	San Thuy Thanh Van	000027/BP-GPHN	Y khoa	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Bác sĩ khoa Nội			
48	Nguyễn Thị Hồng Thắm	000047/BP-GPHN	Y khoa	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Bác sĩ khoa Khám bệnh, Trường phòng TCHC			
49	Trần Thị Hằng	5208/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Bác sĩ khoa Nội, Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt			
50	Phan Thị Ngọc Thu	002933/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6	Cư nhân Điều dưỡng chuyên ngành Hộ sinh khoa Ngoại - CSSKSS và Phụ sản			
51	Trinh Văn Tuấn	000108/BP-GPHN	Điều Dưỡng	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều Dưỡng khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc			
52	Điền Bích	000117/BP - GPHN	Y học dự phòng	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6,	Bác sĩ, Khoa KSBT và HIV/AIDS			
53	Điền Thị Mỹ Trinh	000096/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6,	Điều Dưỡng khoa cấp cứu - Hồi sức tích cực và Chống độc			
54	Trần Vang	000320/BP-GPHN	Đa Khoa	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ, Điều dưỡng trưởng khoa Xét nghiệm - CDHA			
55	Ngô Thị Hương	000114/BP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng, tương phòng, Phòng Điều dưỡng,			
56	Lâm Thị Kim Oanh	0000407/BP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng, phụ trách tại khoa Nội			
57	Phạm Trung Kiên	5402/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Cao đẳng Điều dưỡng-F72+F70			
58	Đoàn Anh Tuấn	4671/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa, phụ trách khoa KSBT			

59	Nguyễn Văn Ngọc	000317/BP-GPHN	Hình ảnh y học	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Kỹ thuật y, khoa Xét nghiệm - CDHA	
II. TRẠM Y TẾ 1. Trạm Y tế xã An Khương						
60	Nguyễn Thị Lưu	000553/BP-CCHN	Thực hiện pham vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Hộ sinh cao đẳng; Trưởng trạm, trạm Y tế An Khương	
61	Điền Huỳnh Xuyên	000592/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ trạm Y tế An Khương	
62	Trịnh Văn Trung	000874/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ trạm Y tế An Khương; Chịu trách nhiệm chuyên môn chính	
63	Đinh Thị Kim Liên	4305/BP-CCHN	Thực hiện pham vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Hộ sinh trạm Y tế An Khương	
2. Trạm Y tế An Phú						
64	Phạm Thị Thanh Huyền	4321/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Kham bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt, trưởng trạm Trạm Y tế An Phú; Chịu trách nhiệm chuyên môn chính	
65	Vũ Thị Hà	000555/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Hộ sinh viên trạm Y tế An Phú	
66	Vũ Thị Loan	4804/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ trạm Y tế An Phú	
3. Trạm Y tế Đồng Nơ						
67	Phạm Văn Tập	000606/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Trưởng trạm TYT Đồng Nơ, Bs CKI Y học cổ truyền; Chịu trách nhiệm chuyên môn chính	
68	Ngô Quang Cẩm	5237/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ trạm Y tế Đồng Nơ	
69	Vũ Thị Hà	451	Hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Hộ sinh trạm Y tế Đồng Nơ	
4. Trạm Y tế Minh Đức						

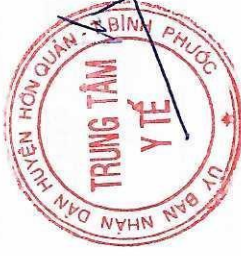
70	Nguyễn Thị Lý	000618/BP-CCHN	Khám bệnh, chưa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ trạm Y tế Minh Đức, Chịu trách nhiệm chuyên môn chính		
71	Hoàng Thị Ngân	000304/BP-GPHN	Hồ sinh	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Hồ sinh, Trưởng trạm trạm Y tế Minh Đức		
72	Nguyễn Tiến Thành	000593/BP-CCHN	Khám bệnh, chưa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ trạm Y tế Minh Đức		
73	Nguyễn Thị Gai	4448/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chưa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ trạm Y tế Minh Đức		
5. Trạm Y tế Minh Tâm							
74	Phạm Phương Nam	003420/BP-CCHN	Khám bệnh, chưa bệnh đa khoa	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Trưởng trạm Trạm Y tế Minh Tâm, khám bệnh, chưa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt, Chịu trách nhiệm chuyên môn chính		
75	Thị Tho	4173/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng trạm Y tế Minh Tâm		
76	Trần Kiêm Thị Tiến	003318/BP-GPHN	Hồ sinh	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng trạm Y tế Minh Tâm		
6. Trạm Y tế Phước An							
77	Trần Thị Thành	00178/BP-GPHN	Hồ sinh	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Hồ sinh, phụ trách trạm Y tế Phước An		
79	Phạm Thị Bé Hương	5172/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Trưởng cấp điều dưỡng		
80	Trần Thị Thanh Trang	5176/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chưa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ trạm Y tế Phước An, Chịu trách nhiệm chuyên môn chính		
7. Trạm Y tế Tân Hiệp							
81	Trần Thị Lụa	000504/BP-CCHN	Khám bệnh, chưa bệnh đa khoa	Sáng 07h00 - 11h00 Chiều 13h00 - 17h00 Thứ 2 đến thứ 6, T7,CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ trạm Y tế Tân Hiệp		

82	Lương Thị Thơ	001303/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Phó trạm Y tế Tân Hiệp	
83	Trần Thị Thanh Nga	001205/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng trạm Y tế Tân Hiệp	
84	Trần Đình Trọng	000503/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ, Trưởng trạm trạm Y tế Tân Hiệp; Chịu trách nhiệm chuyên môn chính	
8. Trạm Y tế Tân Hưng						
85	Hoàng Ngọc Sáng	003419/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Trưởng trạm TYT Tân Hưng, Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt; Chịu trách nhiệm chuyên môn chính	
86	Trần Thị Thu Hà	000556/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Hộ sinh viên trạm Y tế Tân Hưng, pho tram	
87	Trương Thị Huệ	000489/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng trạm Y tế Tân Hưng	
88	Phan Thị Bích Thanh	4241/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ trạm Y tế Tân Hưng	
9. Trạm Y tế Tân Khai						
89	Hoàng Thị Tuyết	4594/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ Y học cổ truyền trạm Y tế thị trấn Tân Khai	
90	Trần Thị Diu	000538/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Hộ sinh viên trạm Y tế thị trấn Tân Khai	
10. Trạm Y tế Tân Lợi						
91	Dương Thị Hồng Thắm	003405/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt; Nhân viên Trạm Y tế Tân Lợi; Chịu trách nhiệm chuyên môn chính	
92	Lê Thị Hồng Bông	000590/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ trạm Y tế Tân Lợi	
93	Trần Thị Thu Loan	000176/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Hộ sinh trạm Y tế Tân Lợi	

94	Vũ Thị Lương	4842/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Tư thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng trung học, trạm Y tế Tân Lợi		
95	Nguyễn Thị Tâm	4533/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Tư thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ trạm Y tế Tân Lợi		
96	Vũ Thị Phương Thanh	000106/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Tư thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Hộ sinh, trạm Y tế Tân Lợi		
11. Trạm Y tế Tân Quan							
97	Lê Thị Châu	4986/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Tư thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt, trạm Y tế Tân Quan, Chiu trách nhiệm chuyên môn chính		
98	Lê Hữu Phước	4630/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Tư thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ trạm Y tế Tân Quan		
99	Lê Thị Thuý	000296/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Tư thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Hộ sinh trạm Y tế Tân Quan		
100	Lâm Thị Hiền	000239/BP-CCHN	Thực hiện theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn, nghiệp vụ các ngành viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Tư thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Điều dưỡng trung học, trạm Y tế Tân Quan		
12. Trạm Y tế Thanh An							
101	Nguyễn Thị Nở	4558/BP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Tư thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Trưởng trạm Trạm Y tế Thanh An, khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt, Chiu trách nhiệm chuyên môn chính		
102	Nguyễn Thị Phương Anh	000546/BP-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Tư thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Hộ sinh trạm Y tế Thanh An		
103	Lê Thị Tuyết Suong	3546/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Tư thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Hộ sinh Trạm Y tế Thanh An		
13. Trạm Y tế Thanh Bình							
104	Nguyễn Thị Thu Thảo	000368/BP-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Tư thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Hộ sinh trạm Y tế Thanh Bình		

105	Đặng Thị Bé Ba	000492/BP-CCHN	Kham bệnh, chữa bệnh da khoa	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ trạm Y tế Thanh Bình	
106	Nguyễn Hoài Trân	3551/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh tích số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ	Sáng: 07h00 - 11h00 Chiều: 13h00 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6, T7, CN trực theo lịch trực hàng tháng	Y sĩ trạm Y tế Thanh Bình	

Hôn Quan, ngày 05 tháng 06 năm 2025
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Bs CKI Dương Minh Chung